

Số: /KH-UBND

Quận 10, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

Căn cứ Kế hoạch số 5082/KH-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Nghị quyết 32/NQ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Ủy ban nhân dân Quận 10 ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thống nhất công tác chỉ đạo các ban, ngành, phòng ban chuyên môn quận trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP, tạo sự chuyển biến tích cực, đồng bộ trong việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP phù hợp với điều kiện thực tế của quận.

- Các ban, ngành, phòng ban chuyên môn quận chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch; phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể; đảm bảo các điều kiện, nguồn lực hiệu quả, kịp thời; đề ra các giải pháp để thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP và Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về hoàn thiện về thể chế, chính sách

- Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các ban, ngành, phòng ban chuyên môn quận liên quan tổ chức rà soát các văn bản pháp luật không còn phù hợp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật liên quan đến đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông

- Tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018)

theo lộ trình, đảm bảo tiến độ, chất lượng đã được Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành tại Kế hoạch số 3308/KH-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2019 về triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; đẩy mạnh nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, điển hình tiên tiến, tháo gỡ các vướng mắc, khắc phục các tồn tại hạn chế. Phát huy sự chủ động của các cơ sở giáo dục, nhà giáo trong công tác triển khai, tổ chức thực hiện CTGDPT 2018.

- Triển khai sử dụng sách giáo khoa điện tử theo CTGDPT 2018.

3. Về tăng cường các điều kiện bảo đảm triển khai đổi mới giáo dục phổ thông

3.1. Về công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Việc tuyển dụng biên chế giáo viên phải thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật; ưu tiên tuyển dụng giáo viên các môn học mới để thực hiện CTGDPT 2018; ưu tiên tuyển dụng giáo viên cho các cơ sở khó khăn trong công tác tuyển dụng; triển khai linh hoạt nhiều hình thức: thi tuyển, xét tuyển hoặc tiếp nhận vào làm viên chức và tuyển dụng nhiều đợt trong năm đến khi đáp ứng đủ nhu cầu theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

- Tập trung các giải pháp để bảo đảm nguồn tuyển dụng biên chế giáo viên; thông qua công tác truyền thông, công khai rộng rãi về biên chế, nhu cầu, điều kiện tuyển dụng hàng năm.

- Hàng năm, Phòng Giáo dục và Đào tạo rà soát, xác định cụ thể số lượng, cơ cấu giáo viên còn thiếu theo cấp học, môn học để kịp thời phối hợp với Phòng Nội vụ bổ sung biên chế giáo viên đến năm 2026 theo Quyết định số 72-QĐ/TW nhằm bảo đảm lộ trình và cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của quận và của từng cơ sở giáo dục.

- Rà soát, sắp xếp, dồn dịch các điểm trường một cách hợp lý, phù hợp điều kiện cụ thể của địa phương, đảm bảo tính hiệu quả và tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đến trường; xây dựng cơ chế, chính sách để khuyến khích các cá nhân và doanh nghiệp thành lập các cơ sở giáo dục ngoài công lập, tham gia xã hội hóa giáo dục để giảm số lượng người hưởng lương từ ngân sách nhà nước và đồng bộ các giải pháp khác.

- Tiếp tục xây dựng chế độ chính sách thu hút đối với giáo viên tuyển mới, tạo động lực cho đội ngũ giáo viên tham gia công tác gắn bó lâu dài với ngành, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Các cơ sở giáo dục tạo điều kiện cho giáo viên còn độ tuổi công tác, có năng lực và nguyện vọng phù hợp với nhu cầu đào tạo văn bằng hai đi học để đủ điều kiện dạy các môn học còn thiếu, môn học tích hợp. Giáo viên do sức khỏe, độ tuổi hoặc nguyên nhân khác không bảo đảm yêu cầu giảng dạy thì xem xét

điều chuyển vị trí việc làm từ giáo viên sang nhân viên nếu đáp ứng được yêu cầu vị trí việc làm hoặc bố trí nghỉ hưu sớm theo quy định.

- Tiếp tục phân cấp tổ chức tuyển dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu đơn vị, chủ động trong việc thu hút nguồn lực tại địa phương tham gia.

3.2. Tập trung đầu tư trường, lớp; phát triển trường lớp học ở các khu vực có dân số tăng nhanh, khu vực đông dân cư

a. Mục tiêu:

- Giải quyết tình trạng áp lực chỗ học cho học sinh.
- Đáp ứng nhu cầu trường, lớp, phòng học thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018 và Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Phát triển, hoàn thiện mạng lưới quy hoạch trường lớp, giáo dục của quận, đảm bảo 100% học sinh tiểu học và nâng cao tỷ lệ học sinh trung học cơ sở được học 2 buổi/ngày, đảm bảo sĩ số học sinh/lớp đạt chuẩn quy định theo Điều lệ trường.
- Đầu tư xây dựng mới và nâng cấp, cải tạo các công trình trường học trong giai đoạn mới đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020.
- Xác định các giải pháp tối ưu, hiệu quả trong đẩy mạnh đầu tư phát triển mạng lưới trường lớp và tăng số lượng phòng học giai đoạn 2023 - 2025.
- Tăng cường phối hợp giữa các ban, ngành, phòng ban chuyên môn, chính quyền địa phương, tổ chức đoàn thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác đầu tư xây dựng trường, lớp góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội.

b. Chỉ tiêu thực hiện:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án xây dựng 4.500 phòng học chào mừng Kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước theo Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố và Kế hoạch số 2547/KH-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2024 về thực hiện Đề án xây dựng 4.500 phòng học chào mừng Kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp kêu gọi, huy động nguồn lực để triển khai thực hiện thủ tục kịp khởi công sửa chữa trong năm 2024 và hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2025.

3.3. Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai CTGDPT 2018; quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học

- Các cơ sở giáo dục chủ động rà soát các thiết bị dạy học hiện đáp ứng yêu cầu của CTGDPT 2018; chủ động cân đối từ nguồn ngân sách và khả năng cân đối nguồn tại đơn vị để xây dựng kế hoạch đầu tư mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học cần thiết và còn thiếu theo quy định để đảm bảo việc tổ chức dạy học theo lộ trình; cần thực hiện phân kỳ đầu tư để đảm bảo đủ kinh phí mua sắm kịp

thời theo từng năm học.

- Đối với trang thiết bị ngoài danh mục thiết bị tối thiểu được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định như danh mục thiết bị chuyên dùng, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục chuyên biệt, các đơn vị cân đối nguồn kinh phí được cấp để mua sắm hàng năm, đảm bảo yêu cầu giảng dạy; đồng thời thực hiện việc vận động từ các nguồn xã hội hóa, đóng góp và khả năng sáng tạo của đội ngũ giáo viên trang bị bổ sung thêm các thiết bị ngoài danh mục tùy vào điều kiện thực tế, trên cơ sở đảm bảo phù hợp với nội dung chương trình giảng dạy và hoạt động của nhà trường.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; tiếp tục ưu tiên ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục cân đối, tăng chi ngân sách thường xuyên hằng năm cho giáo dục theo phân cấp ngân sách, chế độ, chính sách hiện hành và quy định của Luật Ngân sách nhà nước, đồng thời tăng cường huy động các nguồn từ xã hội hóa, góp phần cho sự phát triển giáo dục của quận. Bố trí đầy đủ và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt.

- Phát huy vai trò Ban đại diện cha mẹ học sinh, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường học, tiếp tục huy động sự đóng góp, tài trợ của cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện để hỗ trợ cho hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trang bị cơ sở vật chất, mua sắm nhỏ phục vụ trường, lớp.

- Tiếp tục thực hiện chính sách kích cầu đầu tư và đối tác công - tư để đầu tư xây dựng trường lớp và các cơ sở vật chất khác góp phần tiết kiệm một phần kinh phí đầu tư xây dựng và chuyển ngân sách đầu tư xây dựng cơ bản cho đơn vị khó khăn trên địa bàn quận; tạo điều kiện cho học sinh được học tập trong môi trường có cơ sở vật chất khang trang và bảo đảm chuẩn theo quy định.

5. Về lựa chọn sách giáo khoa

- Tiếp tục bố trí ngân sách đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, tài liệu, trang thiết bị phục vụ việc triển khai CTGDPT 2018, bao gồm nội dung giáo dục địa phương và lựa chọn sách giáo khoa; ưu tiên bố trí kinh phí hợp đồng giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Kinh phí lựa chọn sách giáo khoa thực hiện theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định nội dung chi và mức chi cho Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2024 - 2025.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục trang bị sách giáo khoa dùng chung trong thư viện trường (mỗi trường 50 bộ sách/ cấp học), đảm bảo thực hiện CTGDPT 2018. Kinh phí huy động từ các nguồn vận động tài trợ, xã hội hóa; ưu tiên cho các đối tượng diện chính sách: học sinh thuộc các hộ nghèo, hộ cận nghèo; mồ côi; gia đình thương binh, liệt sĩ; con em công nhân; hộ nhập cư, học

sinh đồng bào dân tộc thiểu số,... Tiếp tục phát động phong trào, tuyên truyền, vận động học sinh bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa sau khi sử dụng để trao lại cho học sinh các lớp sau, đảm bảo 100% học sinh có đủ sách giáo khoa để học tập hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp các phòng ban liên quan; tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo các điều kiện, nguồn lực hiệu quả, kịp thời, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch.

- Tham mưu báo cáo định kỳ trước ngày 20 tháng 8 hằng năm, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp.

2. Phòng Nội vụ

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong tuyển dụng và sử dụng đội ngũ giáo viên, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu theo quy định; tiếp tục tuyển dụng đảm bảo đủ số biên chế được giao.

- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên theo lộ trình.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các phòng ban liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

- Tham mưu bố trí đủ kinh phí và phân bổ để thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch; bố trí nguồn vốn chi đầu tư công cho các dự án theo quy định hiện hành.

4. Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong việc đầu tư kiên cố hóa trường, lớp học; phát triển trường, lớp học trên địa bàn quận.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP của Chính phủ, yêu cầu các phòng ban có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân quận (thông qua phòng Giáo dục và Đào tạo) để chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBNDQ: CT, PCT/VX;
- Các phòng, ban liên quan;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc;
- VPUB: CVP, PCVP/TH;
- P. GD&ĐT Q10;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Thế Hải

